

Số: 241/2026/QĐST- HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 06 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 187/2026/TLST – HNGĐ, ngày 18 tháng 3 năm 2026 về việc Tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Hương C, sinh năm 1998;

Căn cước công dân số: 019198008198;

HKTT: Xóm L, xã P, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Vũ Minh T, sinh năm 1996;

Căn cước công dân số: 019096007200;

HKTT: Tổ E, phường Q, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Hương C và anh Vũ Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Hương C và anh Vũ Minh T xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Hai vợ chồng không có con chung.

2.3. *Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay*: Chị C và anh T xác định không có tài sản chung, nợ chung và tài sản cho vay; không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Chị Lê Thị Hương C tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm (cả phần của nguyên đơn và bị đơn theo luật) là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) vào ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001045 ngày 18 tháng 3 năm 2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên. Trả lại cho chị Lê Thị Hương C 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 1 - Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên;
- Phòng THADS khu vực 1 - Thái Nguyên;
- UBND phường Quyết Thắng, tỉnh Thái Nguyên;
(ĐKKH số 44 ngày 15/9/2022 của UBND phường Thịnh Đán, (nay là UBND phường Quyết Thắng, tỉnh Thái Nguyên);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trường Giang